



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN - NĂM HỌC 2021-2022
LỚP CHUYÊN ĐỊA

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTB chuyên	XL năm lớp 9		Kết quả thi					Ghi chú
						HL	HK	Điểm văn	Điểm toán	Điểm Anh	Điểm chuyên	Điểm xét	
1	050196	NGÔ THUY DƯƠNG	22/06/2006	Hòa Bình	9.2	Giỏi	Tốt	7.00	6.75	5.25	8.75	36.50	
2	050902	ĐỖ HẠ VY	28/04/2006	Hòa Bình	9.3	Giỏi	Tốt	7.00	7.00	6.00	8.25	36.50	
3	050444	HÀ KHÁNH LINH	14/06/2006	BV đa khoa Mai Châu	8.4	Giỏi	Tốt	6.75	5.25	5.25	9.25	35.75	
4	050533	NGUYỄN VĂN LY	08/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.7	Khá	Tốt	7.00	6.50	5.25	8.25	35.25	
5	050322	LÊ TRẦN HOÀNG	30/10/2006	bv phụ sản Trung Ương	8.0	Giỏi	Tốt	6.25	6.75	6.50	7.50	34.50	
6	050355	LÊ NGỌC HUYỀN	31/07/2006	Hòa Bình	8.7	Khá	Tốt	6.75	7.00	6.25	7.25	34.50	
7	050014	VŨ DUY AN	29/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.7	Giỏi	Tốt	6.00	6.75	7.50	7.00	34.25	
8	050736	TRIỆU DUY THANH	11/07/2006	Bệnh viện Sơn Tây	8.4	Khá	Tốt	6.50	6.25	6.50	6.75	32.75	
9	050711	TRƯƠNG THỊ NHƯ QUỲNH	10/01/2006	trạm y tế xã Ngọc Sơn	9.2	Khá	Tốt	7.75	3.25	6.00	7.75	32.50	
10	050520	NGUYỄN ĐỨC LƯƠNG	30/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.5	Khá	Tốt	6.00	4.75	5.75	7.75	32.00	
11	050097	TRỊNH KHÁNH BẢO ANH	02/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	9.0	Khá	Tốt	6.50	5.75	5.25	7.00	31.50	
12	050834	NGUYỄN THU TRANG	10/10/2006	Hòa Bình	8.9	Khá	Tốt	6.50	5.00	5.25	7.25	31.25	
13	050867	MAI THỊ ÁNH TUYẾT	15/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	9.0	Khá	Tốt	6.50	5.00	3.50	7.75	30.50	
14	050911	LÊ BẢO YẾN	29/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	7.9	Khá	Tốt	7.00	6.00	5.50	6.00	30.50	
15	050796	TRẦN MINH THƯ	21/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.8	Khá	Tốt	7.00	5.00	4.75	6.50	29.75	
16	050056	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	15/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.6	Khá	Tốt	6.00	3.25	4.75	7.75	29.50	
17	050238	HÀ THU GIANG	27/09/2006	BV đa khoa Hoàn Mỹ, Đà Nẵng	8.4	Khá	Tốt	5.75	6.50	5.25	6.00	29.50	
18	050730	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	02/09/2006	Hòa Bình	9.3	Giỏi	Tốt	5.00	3.75	4.50	8.00	29.25	
19	050208	LÊ HOÀNG TIỀN ĐẠT	17/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	9.1	Khá	Tốt	6.25	4.00	3.50	7.75	29.25	
20	050765	BÙI NGỌC THIỆN	22/09/2006	Cao Phong, Hòa Bình	8.0	Giỏi	Tốt	6.75	6.00	4.50	6.00	29.25	
21	050299	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	17/05/2006	Hòa Bình	7.1	Khá	Tốt	6.50	5.00	5.75	6.00	29.25	
22	050422	NGUYỄN PHƯƠNG LAN	13/10/2006	BV Huyện Lạc Sơn	9.4	Giỏi	Tốt	6.50	4.50	3.75	7.00	28.75	
23	050848	VŨ NGỌC TRUNG	26/03/2006	Hòa Bình	8.8	Khá	Tốt	5.00	5.75	5.50	6.00	28.25	
24	050493	TRẦN KHÁNH LINH	03/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	7.5	Khá	Tốt	6.50	4.25	5.50	6.00	28.25	
25	050758	LÊ ĐỨC THẮNG	02/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	7.1	Khá	Tốt	6.25	6.50	3.50	6.00	28.25	
26	050112	NGUYỄN DUY BẢO	14/08/2006	BV tỉnh HB	7.0	Khá	Tốt	5.75	6.50	4.00	6.00	28.25	

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
 HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
 Khoá thi ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN - NĂM HỌC 2021-2022
LỚP CHUYÊN ĐỊA

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTB chuyên	XL năm lớp 9		Kết quả thi					Ghi chú
						HL	HK	Điểm văn	Điểm toán	Điểm Anh	Điểm chuyên	Điểm xét	
27	050267	BẠCH NGUYỄN HẢI	22/11/2006	BV đa khoa Tỉnh	7.9	Khá	Tốt	6.00	5.25	4.75	6.00	28.00	
28	050734	NGÔ AN THANH	27/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	8.1	Khá	Tốt	3.75	4.25	5.75	7.00	27.75	
29	050261	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	23/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	7.9	Khá	Tốt	6.25	4.00	4.00	6.75	27.75	

Trong danh sách này có 29 thí sinh trúng tuyển.

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Ánh

Hòa Bình, ngày 09 tháng 6 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Thị Hường